

Số: 08 /2024/QĐST- **DS Nghi Lộc**, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hải Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Dũng và bà Vương Thị Hồng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2024/TLST- DS ngày 16 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 5 năm 2024 và trong quá trình giải vụ án nguyên đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tiền thuê ô tô tổng số tiền là 19.814.000đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 4.500.000 đồng, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền 15.314.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm mười bốn nghìn) theo Hợp đồng thuê tài sản lập ngày 10 tháng 02 năm 2022. Xét, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc, bị đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không xem xét đối với số tiền 4.500.000 đồng. Việc, tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

-Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1951; địa chỉ: **xóm I, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**. Có mặt.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức H1**; sinh năm 1990; địa chỉ: **khối A, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An**. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thanh T, địa chỉ: khối A, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền của chị T: Anh Nguyễn Đức H1; sinh năm 1990; địa chỉ: khối A, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Hoàng H2, sinh năm 1949; Địa chỉ: số nhà J, K, phường A, thành phố V. Vắng mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Đức H1 và chị Nguyễn Thanh T và có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền 15.314.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm mười bốn nghìn) theo Hợp đồng thuê tài sản lập ngày 10 tháng 02 năm 2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi có đơn xin được miễn nộp tiền án phí nên miễn toàn bộ án phí cho cho bà H theo quy định.

Anh Nguyễn Đức H1 và chị Nguyễn Thanh T phải chịu án dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 765.700 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Nghi Lộc;
- TAND tỉnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hải D**

Bà **Vương Thị H3**      ông **Nguyễn Đức D1**